

Bản án số: 33/2022/HS-ST

Ngày: 19-4-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trịnh Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Ngọc Khuê và bà Nguyễn Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Thư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: ông Phan Văn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Dương Thế P; sinh năm 1990; tại huyện H, tỉnh T; nơi cư trú: tiểu khu P, thị trấn H, huyện H, tỉnh T; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn K và bà Nguyễn Thị N; bị cáo có vợ là Quách Thị H và có 01 con; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14/QĐ-XPVPHC ngày 10/12/2015 của Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong quyết định ngày 23/12/2015.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/7/2021 đến ngày 03/8/2021 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung cho đến nay, có mặt.

2. Vũ Văn A; sinh năm 1993; tại huyện H, tỉnh T; nơi cư trú: tiểu khu P, thị trấn H, huyện H, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Ký và bà Mai Thị L; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không

Tạm giữ, tạm giam: bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/7/2021 đến ngày 03/8/2021 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung cho đến nay, có mặt.

3. Mai Tuấn L, sinh năm 1991; tại huyện H, tỉnh T; nơi cư trú: tiểu khu 3, thị trấn H, huyện H, tỉnh T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân

tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con Mai Xuân Th và bà Lê Thị L; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị P và có 02 con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/7/2021 đến ngày 03/8/2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung cho đến nay, có mặt.

4. Nguyễn Văn Th; sinh năm: 1993; tại huyện H, tỉnh T; nơi cư trú: tiểu khu P, thị trấn H, huyện H, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị S; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPVPHC ngày 10/12/2015 của Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong quyết định ngày 23/12/2015.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/7/2021 đến ngày 03/8/2021 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung cho đến nay, có mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Hữu H1, sinh năm: 1979; nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

2. Anh Mai Sỹ T, sinh năm: 1990; nơi cư trú: thôn Đồng Ô, xã Hà Tiến huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

3. Chị Phạm Thị Ng, sinh năm: 1989; nơi cư trú: Tiểu khu 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

4. Chị Bùi Thị N, sinh năm: 2004; nơi cư trú: thôn 5, xã N, huyện N, tỉnh T, vắng mặt.

5. Chị Dương Thị D, sinh năm: 2004; nơi cư trú: thôn 3, xã N, huyện N, tỉnh T, vắng mặt.

6. Anh Mai Văn H2, sinh năm: 1996; nơi cư trú: tiểu khu P, thị trấn H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

7. Anh Trịnh Quang H3, sinh năm: 2001; nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

8. Chị Trịnh Thị B, sinh năm: 1983; nơi cư trú: Tiểu khu 4, thị trấn H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ, ngày 24/7/2021, Dương Thế P rủ Vũ Văn Á đến quán Karaoke Bểng Lãng Tím thuộc tiểu khu 4, thị trấn Hà Trung (do chị Trịnh Thị B, sinh năm: 1983 làm chủ) để sử dụng ma túy, Á đồng ý. Khi đến quán, P và Á vào

phòng Vip 1, P đưa cho Á một viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc) Á cầm viên ma túy bỏ vào cốc thủy tinh hòa với nước Cocacola rồi cả hai cùng sử dụng. Do thấy nhiều người đi lại qua phòng nên P và Á chuyển lên phòng vip 5 của quán. Lúc này, P gọi cho Phạm Thị N, sinh năm 1989, ở thôn M, xã T, huyện N, tỉnh T là nhân viên phục vụ của quán lên hát cùng. Trong lúc hát, P gọi điện, nhắn tin cho Nguyễn Văn Th, Mai Tuấn L đến hát và bảo Á gọi cho Mai Tuấn L đến. Sau khi P gọi điện, nhắn tin thì Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B4 - 977.40 đến quán Bằng Lăng Tím, lúc này phòng vip 5 có P, Á và N đang hát. P rủ Th sử dụng ma túy tổng hợp (thuốc lắc) nhưng Th bảo “không, mai còn đi làm, tưởng có đá (ma túy đá) thì chơi một tý” và bảo “em ra chỗ bạn một tý, tý em đi lấy túi đá (ma túy đá)” P bảo “tý quay lại”. Th đi ra quán rượu đường 217 tiếp tục uống rượu cùng với bạn. Khoảng 15 phút sau, Ph gọi điện cho Th bảo “quay lại”, Th trả lời: “Chưa mua được ma túy, anh bảo Á xuống đi với em”, P nói với Á xuống quầy của quán đi với Th. Á xuống gặp Th hỏi: “Đi mua ma túy à”? Th trả lời: “ừ” và đưa cho Á 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B4 - 977.40 chở Á vào khu dân cư Thượng Quý, thị trấn Hà Trung, Á mua 01 túi ma túy đá của một người đàn ông không quen biết. Sau khi mua xong, Th chở Á quay lại phòng vip 5 quán Karaoke Bằng Lăng Tím. Khi vào phòng, do say rượu nên Th nằm ngủ, còn Á đi xuống khu vực quầy thanh toán, lấy trong cốp xe máy của mình một nắp chai nhựa đục lỗ có gắn một cốc thủy tinh và một ống hút, rồi quay lại phòng thì gặp Mai Văn H2, sinh năm 1996 ở Tiểu khu P, thị trấn H, huyện H, tỉnh T (là người quen của Á) và Trịnh Quang H3, sinh năm 2001 ở xã, huyện H, tỉnh T ở khu vực quầy thanh toán, Á bảo H2 và H3 lên phòng vip 5 để hát, cả hai đồng ý rồi lên phòng còn Á lên sau. Sau khi vào phòng, Á lấy nắp chai nhựa lắp vào chai nước có sẵn trong phòng rồi lấy túi ma túy mua trước đó đổ vào cốc thủy tinh và dùng bật lửa hơi cốc thủy tinh để sử dụng nhưng do cốc bị thủng nên Á đi xuống phòng vip1 lấy một nắp chai nhựa khác đục lỗ có gắn một cốc thủy tinh và một ống hút quay lại phòng vip 5. Lúc này, Mai Văn H2 và Trịnh Quang H3 đi về, trong phòng còn lại Á, P, N và Th, Á tiếp tục lấy nắp chai lắp vào chai nhựa đồng thời đập vỡ chiếc cốc thủy tinh bị thủng và lấy ma túy bỏ vào cốc thủy tinh mới để lên bàn cho mọi người sử dụng rồi lên ghế nằm, một lúc sau, Th tỉnh dậy rồi đi về nhà ngủ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, P gọi điện, nhắn tin cho Mai Tuấn L đến quán Karaoke Bằng Lăng Tím để hát, L đồng ý rồi rủ Mai Sỹ T, sinh năm 1990 ở thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh T và Nguyễn Hữu H1, sinh năm 1979 ở thôn N, xã Đ, huyện H, tỉnh T đi cùng. Sau khi đến quán Bằng Lăng Tím, L, T và H1 vào phòng vip 5, L gọi thêm hai nhân viên phục vụ rót bia, L thấy bộ dụng cụ có sẵn ma túy đá mà Á đã chuẩn bị trước đó nên rủ P, Nguyễn Hữu H1 cùng sử dụng và được cả hai đồng ý. L dùng bật lửa châm cho P và Nguyễn Hữu H1 sử dụng ma túy. Một lúc sau, Á đi về nhà ngủ, do mệt nên N

cũng xuống phòng nghỉ. Sau đó, Bùi Thị N, sinh năm 2004 ở xã N, huyện N, tỉnh T và Dương Thị D, sinh năm 2004 ở xã N, huyện N, tỉnh T là nhân viên phục vụ rót bia (N, D do L gọi đến). Khi vào phòng, N và D ngồi cạnh Th và H1, còn L tiếp tục sử dụng ma túy và châm cho P sử dụng thêm lần nữa. Đến khoảng 01 giờ 00 ngày 25/7/2021 thì tổ công tác Công an huyện Hà Trung phối hợp với Công an thị trấn Hà Trung kiểm tra quán karaoke Bể Lãng Tím, tại phòng Víp 5 có Dương Thế P, Mai Tuấn L, Nguyễn Hữu H1, Mai Sỹ T, Dương Thị D đang hát. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản vụ việc, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Quá trình điều tra đã xác định: Dương Thế P, Vũ Văn Á, Mai Tuấn L và Nguyễn Văn Th đều không phải là người nghiện ma túy thuộc diện quản lý của chính quyền địa phương.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 Cống thủy tinh và mảnh vỡ của cống trên bàn được niêm phong ký hiệu M1; 01 Cống thủy tinh bị vỡ và các mảnh vỡ thu ở sàn gạch hoa được niêm phong ký hiệu M2; 02 chai nhựa bị đục thủng, nắp có gắn ống hút và 01 bật lửa, niêm phong ký hiệu M3; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số IMEI: 356107164769633 của Mai Tuấn L; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6, màu trắng, số IMEI: 353028091118921, gắn sim số đã bị mờ không nhìn thấy của Dương Thế P; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 7, màu trắng, số IMEI: 355846081878784 của Vũ Văn Á; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 11 promax, số IMEI: 353887103246255 và 01 xe mô tô biển kiểm soát 36B4 - 977.40 của Nguyễn Văn Th.

Tiến hành test nhanh ma túy trong nước tiểu của Dương Thế Ph, Mai Tuấn L, Vũ Văn Á, Nguyễn Hữu H1, Mai Sỹ T, Phạm Thị Ng, Bùi Thị N, Dương Thị D, Nguyễn Văn Th. Kết quả: P, Á, Ng và T dương tính với MET (ma túy đá), MDMA (thuốc lắc); H1 dương tính với MET (ma túy đá) và dương tính với MOP (Morphine); L dương tính với MET (ma túy đá) còn N, D, Th âm tính.

Tại bản kết luận giám định số: 2411/PC09 ngày 30/7/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất màu đen bám dính trên bề mặt các mảnh vỡ của cống thủy tinh trong phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, không xác định được khối lượng.

Cáo trạng số 46/CT-VKSHT ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Dương Thế P, Vũ Văn Á, Mai Tuấn L, Nguyễn Văn Th về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 17, Điều 38;

Điều 58 Bộ luật hình sự đối với tất cả các bị cáo. Điểm t, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương Thế P. Xử phạt Dương Thế P từ 08 (tám) năm tù (sáu) tháng tù đến 09 (chín) năm tù. Vũ Văn Á từ 08 (tám) năm tù đến 08 (tám) năm tù (sáu) tháng tù; Nguyễn Văn Th từ 08 (tám) năm tù đến 08 (tám) năm tù (sáu) tháng tù; Mai Tuấn L từ 07 (bảy) năm tù (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù. Tịch thu tiêu hủy 01 công thủy tinh và mảnh vỡ của công được niêm phong ký hiệu M1, 01 Công thủy tinh và mảnh vỡ của công đựng trong phong bì niêm phong do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín; 02 chai nhựa bị đục thủng nắp có gắn ống hút và 01 bật lửa niêm phong ký hiệu M3; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6, màu trắng, gắn sim số 0976672816; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 7, màu trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 11 promax; buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định, đủ cơ sở khẳng định: Tối ngày 24/7/2021, Dương Thế P, Vũ Văn Á, Mai Tuấn L, Nguyễn Văn Th đã tổ chức cho nhau và cho Nguyễn Hữu H1 sử dụng trái phép chất ma túy tại quán Karaoke Bằng Lăng Tím thuộc tiểu khu 4, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố các bị cáo Dương Thế P, Vũ Văn Á, Mai Tuấn L, Nguyễn Văn Th về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2, Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án thấy rằng:

Đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, không có sự phân công cụ thể, trong đó Dương Thế P là người khởi xướng, chuẩn bị ma túy, địa điểm và gọi cho các bị cáo và những người khác tham gia nên giữ vai trò cao nhất trong vụ án. Vũ

Văn Á là người thực hành tích cực, trực tiếp đi mua ma túy, chuẩn bị công cụ để sử dụng ma túy. Nguyễn Văn Th là người bỏ tiền và chở Á đi mua ma túy đá về sử dụng nên Á và Th giữ vai trò thứ hai. Mai Tuấn L là người hỗ trợ các thao tác trong việc tổ chức sử dụng ma túy, đốt công cho P và H sử dụng nên giữ vai trò thấp nhất trong vụ án.

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về kiểm soát, quản lý, sử dụng các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người và trật tự xã hội. Vì vậy, phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Dương Thế P là người khởi xướng, chuẩn bị ma túy và địa điểm cho các bị cáo và những người khác tham gia. Bị cáo còn là đối tượng đã bị xử phạt vi phạm hành chính, tại quyết định số 14/QĐ-XPVPHC ngày 10/12/2015 của Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, mặc dù đã chấp hành xong quyết định nhưng điều đó cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất trong vụ án. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, được công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xác nhận đã tích cực hợp tác với công an huyện Hà Trung trong việc phát hiện tội phạm vụ án mua bán trái phép chất ma túy, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, t, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Vũ Văn Á là đối tượng tham gia từ đầu, trực tiếp đi mua ma túy, chuẩn bị công cụ để sử dụng ma túy và gọi cho một số đối tượng đến để tham gia. Nguyễn Văn Th là người khởi xướng việc đi mua ma túy, bỏ tiền và chở Á đi mua ma túy đá, Th còn là đối tượng đã bị xử phạt vi phạm hành chính, tại quyết định số 12/QĐ-XPVPHC ngày 10/12/2015 của Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, mặc dù đã chấp hành xong quyết định nhưng điều đó cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, do đó bị cáo Á và Th phải chịu trách nhiệm hình sự chỉ sau P. Các bị cáo Á, Th được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Mai Tuấn L tham gia với vai trò hỗ trợ, đốt công cho P và Nguyễn Hữu H1 sử dụng ma túy, do đó bị cáo có vai trò và chịu trách nhiệm hình sự thấp nhất trong vụ án. Sau khi phạm tội cũng đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, Mai Sỹ T, Nguyễn Hữu H1 và Phạm Thị Ng đều có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an huyện Hà Trung đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định. Mai Văn H2, Trịnh Quang H3, Dương Thị D, Bùi Thị N không sử dụng ma túy, không đồng phạm về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an huyện Hà Trung không xử lý đối với H2, H3, D, N là phù hợp với quy định của pháp luật. Chị Trịnh Thị B (chủ quán Karaoke Bằng Lăng Tím) không biết P và các bị cáo khác tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại quán nên không có căn cứ để xử lý đối với chị B. Đối với người đàn ông bán ma túy cho Vũ Văn Á, do Á không biết tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[4]. Về vật chứng: 01 Cống thủy tinh và mảnh vỡ của cống được đựng trong phong bì niêm phong ký hiệu M1; 01 Cống thủy tinh và mảnh vỡ của cống đựng trong phong bì niêm phong do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín; 02 chai nhựa bị đục thủng nắp có gắn ống hút và 01 bật lửa được đựng trong phong bì niêm phong ký hiệu M3, là công cụ phạm tội, do không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số IMEI: 356107164769633; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6, màu trắng, số IMEI: 353028091118921 gắn sim, số trên sim đã bị mờ không nhìn thấy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 7, màu trắng, số IMEI: 355846081878784; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 11 promax, số IMEI: 353887103246255, đây là phương tiện liên lạc để phạm tội nên phải tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36B4977.40, nhãn hiệu: YAMAHA, loại xe: EXCITER thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn H (bố ruột bị cáo Th), đây là tài sản hợp pháp của ông H nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hà Trung đã trả lại xe trên cho ông H là đúng quy định của pháp luật.

[5]. Hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 255; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với tất cả các bị cáo. Điểm t, khoản 1, Điều 51; Bộ luật hình sự đối với bị cáo Dương Thế P.

1. Về tội danh: các bị cáo Dương Thế P, Vũ Văn Á, Nguyễn Văn Th, Mai Tuấn L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt

- Xử phạt bị cáo Dương Thế P 09(*Chín*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 25/7/2021.

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn Á 08 (*tám*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 25/7/2021.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 08 (*tám*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 25/7/2021.

- Xử phạt bị cáo Mai Tuấn L 08 (*tám*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 25/7/2021.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong do phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, bên trong đựng mẫu vật còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong bằng giấy, bốn góc được bấm ghim, mặt trước có ghi “M1”; 01 phong bì niêm phong bằng giấy, bốn góc được bấm ghim, mặt trước có ghi “M3”;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số IMEI: 356107164769633; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6, màu trắng, số IMEI: 353028091118921 gắn sim, số trên sim đã bị mờ không nhìn thấy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 7, màu trắng, số IMEI: 355846081878784; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 11 promax, số IMEI: 353887103246255.

Tất cả phong bì niêm phong và vật chứng tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung ngày 29/3/2022.

4. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Dương Thế P, Vũ Văn Á, Nguyễn Văn Th, Mai Tuấn L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hà Trung;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hà Trung;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thanh Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hương

Nguyễn Ngọc Khuê

Trịnh Thanh Hương

